TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 2
PHIẾU SỐ 50

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số 24 viết thành tổng các chục và đơn vị là:

A. 24 = 40 + 2 **B.** 24 = 2 + 4 **C.** 24 = 20 + 4 **D.** 24 = 20 + 5

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 7, 17, 27, 37, 47, ...

A. 59 **B.** 56 **C.** 58 **D.** 57

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 63 − 45 + 7 ..... 32 + 31 − 34

A. > **B.** < **C.** =

Câu 4. Số bị trừ là 93, số trừ là 36. Hiệu là:

A. 57 **B.** 67 **C.** 47 **D.** 129

Câu 5. Vy bắt đầu đi tham quan lúc 9 giờ sáng và về đến nhà lúc 11 giờ. Chuyến tham quan kéo dài:

A. 2 phút **B.** 2 giờ **C.** 3 giờ **D.** 11 giờ

Câu 6. Độ dài đường gấp khúc ABCDE là:

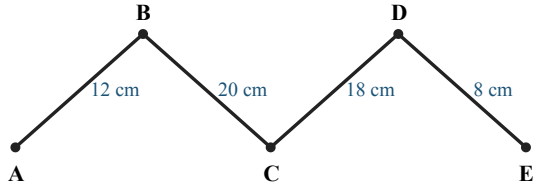

A. 48 cm **B.** 58 cm **C.** 50 cm **D.** 68 cm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 59 + 38 − 25 ..... 22 + 9 + 39

b) 52 − 7 + 24 ..... 52 + 38 − 28

c) 41 − 7 − 14 18

d) 3 dm ..... 30 cm

Bài 2. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 75 − 19 = ...

b) 71 + 9 = ...

c) 26 + 18 = ...

d) 37 − 9 = ...

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Số liền trước của 58 là 57	
b) Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là 99	
c) 3 dm = 30 cm	
d) Số liền sau của 58 là 57	

Bài 4. Quan sát hai đồng hồ rồi viết vào chỗ chấm:





a) Đồng hồ thứ nhất chỉ …… giờ …… phút

b) Đồng hồ thứ hai chỉ …… giờ …… phút

Bài 5. Đếm hình:

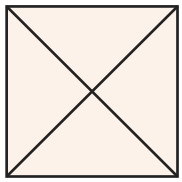

a) Hình bên có …… hình tam giác.

Bài 6. Ngọc có 52 nhãn vở. Ngọc cho Yến 11 nhãn vở, sau đó mẹ mua thêm cho Ngọc 8 nhãn vở. Hỏi lúc này Ngọc có bao nhiêu nhãn vở?

a) Sau khi cho Yến, Ngọc còn: …… nhãn vở

b) Lúc này Ngọc có: …… nhãn vở

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 50

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	D	B	A	B	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 72 > 70

b) 69 > 62

c) 20 > 18

d) 30 cm = 30 cm

Bài 2.

a) 75 − 19 = 56

b) 71 + 9 = 80

c) 26 + 18 = 44

d) 37 − 9 = 28

Bài 3.

a) Đ; b) S; c) Đ; d) S

Bài 4.

a) 5 giờ 15 phút

b) 12 giờ 30 phút (hay 12 giờ rưỡi)

Bài 5.

Có 4 tam giác nhỏ và 4 tam giác ghép từ 2 hình nhỏ: 8 hình.

Bài 6.

Sau khi cho: 52 − 11 = 41 (nhãn vở)

Lúc này: 41 + 8 = 49 (nhãn vở)